

Số: 2534/QĐ-TĐ

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên  
Công ty CP Tập đoàn CIENCO4 nhiệm kỳ 2024 - 2029

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẬP ĐOÀN CIENCO4

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Tập đoàn CIENCO4;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Nhân sự Tập đoàn;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên Công ty CP Tập đoàn CIENCO4 nhiệm kỳ 2024 - 2029” tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Chánh Văn phòng, Giám đốc các Ban trực thuộc Tập đoàn và các cổ đông tham gia dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty CP Tập đoàn CIENCO4 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- HĐQT, Đảng ủy TĐ;
- Ban Kiểm soát;
- Công đoàn, Đoàn TN TĐ;
- Lưu: VPHĐQT, Ban NS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tuấn

Số: 2535/QĐ-TĐ

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2024

**QUY CHẾ**

**Bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2024 - 2029  
tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

(Kèm theo Quyết định số 2534/QĐ-TĐ ngày 01/4/2024 của HĐQT  
Tập đoàn CIENCO4)

**Điều 1. Số lượng, tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị**

**1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị.**

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn CIENCO4 nhiệm kỳ 2024 - 2029 là 11 thành viên, trong đó số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị là 3 thành viên.

**2. Tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị.**

Theo quy định tại Khoản 4, Điều 25 Điều lệ Tập đoàn:

a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.

b. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác thì phải có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Tập đoàn;

c. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật;

d. Chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác

**3. Tiêu chuẩn, điều kiện của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị:**

a. Không phải là người đang làm việc cho Tập đoàn, công ty con của Tập đoàn; không phải là người đã từng làm việc cho Tập đoàn, công ty con của Tập đoàn ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Tập đoàn, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Tập đoàn; là người quản lý của Tập đoàn hoặc công ty con của Tập đoàn;

d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tập đoàn;

e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Tập đoàn ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

## **Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn của Kiểm soát viên.**

### **1. Số lượng kiểm soát viên.**

Số lượng kiểm soát viên Tập đoàn CIENCO4 nhiệm kỳ 2024 - 2029 là 03 thành viên.

### **2. Tiêu chuẩn của Kiểm soát viên.**

Theo quy định tại khoản 4, Điều 39 Điều lệ Tập đoàn:

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- c. Không được giữ các chức vụ quản lý Tập đoàn; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tập đoàn;
- d. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tập đoàn;
- e. Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tập đoàn trong ba (03) năm liền trước đó;
- f. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tập đoàn;
- g. Không được là người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Tập đoàn.

## **Điều 3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên**

### **1. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty CP Tập đoàn CIENCO4 có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên thành viên Hội đồng quản trị.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;

### **2. Đề cử, ứng cử kiểm soát viên**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty CP Tập đoàn CIENCO4 có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên kiểm soát viên.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;

3. Trường hợp cổ đông không đề cử, ứng cử đủ số lượng ứng cử viên đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên hoặc các ứng viên được đề cử không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định thì Hội đồng quản trị Tập đoàn sẽ đề cử ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát sẽ đề cử ứng viên Kiểm soát viên.

#### **Điều 4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên**

- Đơn ứng cử, đề cử tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMND hoặc CCCD, Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;
- Bản báo cáo công khai lợi ích có liên quan (Theo mẫu);
- Các văn bản chứng minh ứng viên đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật (nếu có).

#### **Điều 5. Lựa chọn các ứng cử viên**

Dựa trên Đơn đề cử/ứng cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2024 - 2029.

#### **Điều 6. Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Tập đoàn do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng 26/3/2024) hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Tập đoàn.

#### **Điều 7. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

1. Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên.

Danh sách ứng cử viên được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu, ký và ghi rõ họ tên.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Đại hội, không có dấu của Tập đoàn CIENCO4.

- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

#### **Điều 8. Phương thức bầu cử**

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được cấp một phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và một phiếu bầu cử kiểm soát viên có ghi sẵn số phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện).

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người, nhưng không quá số ứng viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Cụ thể theo quy định tại Điểm d Khoản 2, Điều 3 và Điểm d Khoản 2 Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị Tập đoàn.

#### **Điều 9. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

##### **1. Ban kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

+ Thông qua Quy chế bầu cử;

+ Phát phiếu bầu và hướng dẫn cách thức ghi phiếu bầu;

+ Tiến hành kiểm phiếu;

+ Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên.

##### **2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu và bầu cử công bố trước Đại hội.

#### **Điều 10. Bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên**

- Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.

- Căn cứ vào số lượng thành viên HĐQT/Kiểm soát viên được phê chuẩn, Đại hội sẽ dựa vào tỷ lệ phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu

cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu. Ứng viên trúng cử thành viên HĐQT/kiểm soát viên phải đảm bảo có ít nhất một (01) phiếu bầu.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên có cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/Kiểm soát viên, thì người nào sở hữu, đại diện sở hữu hoặc được nhóm sở hữu nhiều cổ phần hơn giới thiệu sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu hoặc sở hữu của nhóm giới thiệu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng viên này để chọn.

**Điều 11. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

**Điều 12.** Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 12 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

*Chữ ký*



Nguyễn Văn Tuấn



**PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ KIỂM SOÁT VIÊN**  
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

**1. Loại phiếu bầu:**

- Phiếu màu vàng: Bầu thành viên Hội đồng quản trị.
- Phiếu màu xanh: Bầu Kiểm soát viên.

**2. Bỏ phiếu:**

Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/ Kiểm soát viên được bỏ vào thùng phiếu được niêm phong.

**3. Ghi phiếu bầu:**

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/ Kiểm soát viên.

- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng cộng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

**Ví dụ:**

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 07 thành viên Hội đồng quản trị trong tổng số 07 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 10.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$10.000 \text{ cổ phần} \times 7 = 70.000 \text{ Phiếu bầu.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

**Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn số phiếu bầu của mình cho 01 ứng viên (tương đương ứng cử viên nhận được 70.000 phiếu bầu)**

| Họ tên ứng cử viên | Số quyền biểu quyết được bầu |
|--------------------|------------------------------|
| 1. Ứng viên 1      | 70.000                       |
| 2. Ứng viên 2      | 0                            |
| 3. Ứng viên 3      | 0                            |
| 4. Ứng viên 4      | 0                            |
| 5. Ứng viên 5      | 0                            |
| 6. Ứng viên 6      | 0                            |
| 7. Ứng viên 7      | 0                            |

|                          |               |
|--------------------------|---------------|
| <b>Tổng số phiếu bầu</b> | <b>70.000</b> |
|--------------------------|---------------|

*Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho một số ứng viên.*

| <b>Họ tên ứng cử viên</b> | <b>Số quyền biểu quyết được bầu</b> |
|---------------------------|-------------------------------------|
| 1. Ứng viên 1             | 12.000                              |
| 2. Ứng viên 2             | 8.000                               |
| 3. Ứng viên 3             | 10.000                              |
| 4. Ứng viên 4             | 20.000                              |
| 5. Ứng viên 5             | 20.000                              |
| 6. Ứng viên 6             | 0                                   |
| 7. Ứng viên 7             | 0                                   |
| <b>Tổng số phiếu bầu</b>  | <b>70.000</b>                       |

*Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho một số ứng viên nhưng không hết số phiếu của mình.*

| <b>Họ tên ứng cử viên</b> | <b>Số quyền biểu quyết được bầu</b> |
|---------------------------|-------------------------------------|
| 1. Ứng viên 1             | 12.000                              |
| 2. Ứng viên 2             | 8.000                               |
| 3. Ứng viên 3             | 10.000                              |
| 4. Ứng viên 4             | 20.000                              |
| 5. Ứng viên 5             | 0                                   |
| 6. Ứng viên 6             | 0                                   |
| 7. Ứng viên 7             | 0                                   |
| <b>Tổng số phiếu bầu</b>  | <b>50.000</b>                       |

*Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều phiếu bầu của mình cho một số ứng viên:* Trường hợp này cổ đông có thể đánh theo các hướng dẫn trên hoặc đánh dấu (x) vào ô số phiếu biểu quyết của ứng viên mà mình bầu. Số phiếu bầu của từng ứng viên được chọn là kết quả chia đều của tổng số quyền biểu quyết của cổ đông chia cho số ứng viên được lựa chọn.

#### **5. Phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Tập đoàn.
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).



- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.